

SƠ ĐỒ EPC — CATALOGUE PHỤ TÙNG

BỘ PHỤ TÙNG F - 10  
CATALOGUE CHẮN BÙN  
TRƯỚC (CB400XA, CB500X,  
CB500XAK / L / M) HONDA  
CB500X (2021+)

Sơ đồ EPC · CATALOGUE CB500X (2021+) · Dùng cho HONDA  
CB500X (2021)

Sơ đồ online:

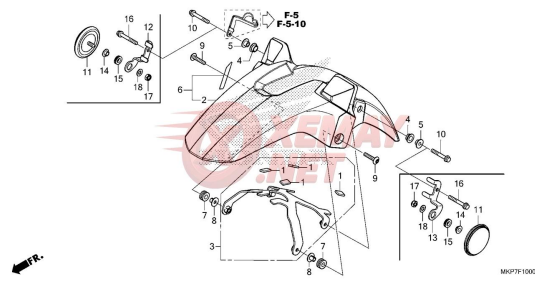
<https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-chan-bun-truoc-cb400xa-cb500x-cb500xak-l-m-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004927> — mở link hoặc quét QR bên phải để xem sơ đồ tương tác, click từng phụ tùng để có giá + tồn kho.

Thống kê nhanh

|                                          |                                    |                                    |
|------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|
| <b>Tổng số phụ<br/>tùng:</b> 17 chi tiết | <b>Có giá tham<br/>khảo:</b> 17/17 | <b>Tổng giá trị:</b><br>4,370,200đ |
|------------------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|

\* Số lượng và giá tham khảo tại thời điểm cập nhật (06/08/2026). Giá có thể thay đổi — vui lòng liên hệ để có giá thực tế.

EPC · BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE  
CHẮN BÙN TRƯỚC (CB400XA, CB500X,  
CB500XAK / L / M) HONDA CB500X  
(2021+)



Mã EPC EPCDOV0004927

Thương hiệu HONDA

Dòng xe CB500X

Năm SX 2021

Loại hệ thống FRAME

Danh mục CATALOGUE CB500X  
(2021+)

Số phụ tùng 17 chi tiết

Tổng giá trị 4,370,200đ



Quét xem sơ đồ online

Danh sách phụ tùng chi tiết (17 phụ tùng)

Các phụ tùng đơn lẻ thuộc sơ đồ EPC **BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CHẮN BÙN TRƯỚC (CB400XA, CB500X, CB500XAK / L / M) HONDA CB500X (2021+)**:

| # | Tên phụ tùng                                                              | Mã SKU        | SL | Giá lẻ     |
|---|---------------------------------------------------------------------------|---------------|----|------------|
| 1 | Cao su bình điện 10x20x3 50383-KZZ-900 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500 | 50383KZZ900   | 1  | 34,860đ    |
| 2 | Chắn bùn trước *NH436M* 61101-MKP-J80ZA HONDA CB 500                      | 61101MKPJ80ZA | 1  | 1,498,544đ |
| 3 | Bạc đệm kết tản nhiệt 61102-MKP-J80 HONDA CB 500                          | 61102MKPJ80   | 1  | 423,120đ   |
| 4 | Cao su chắn bùn trước 61103-KPF-910 HONDA CB 500                          | 61103KPF910   | 1  | 21,708đ    |
| 5 | Bạc đệm chắn bùn trước 61105-KPF-910 HONDA CB 500, MSX 125                | 61105KPF910   | 1  | 36,008đ    |
| 6 | Chắn bùn trước *NH436* 61110-MKP-J80ZA HONDA CB 500                       | 61110MKPJ80ZA | 1  | 1,508,160đ |

| #  | Tên phụ tùng                                                                      | Mã SKU      | SL | Giá lẻ   |
|----|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------|----|----------|
| 7  | Cao su đệm chắn bùn sau 80101-165-000 HONDA SH 300                                | 80101165000 | 1  | 349,394đ |
| 8  | Bạc đệm còi xe 38117-MGZ-J00 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500       | 38117MGZJ00 | 1  | 36,008đ  |
| 9  | Vít 6x30 90130-MGZ-J00 HONDA CB 500                                               | 90130MGZJ00 | 1  | 33,010đ  |
| 11 | Tấm phản quang trước 33741-KTG-U01 HONDA CB 500, REBEL 1100, REBEL 300, REBEL 500 | 33741KTGU01 | 1  | 66,234đ  |
| 12 | Giá bắt tấm chắn bùn trước phải 60114-MKP-J80 HONDA CB 500                        | 60114MKPJ80 | 1  | 107,368đ |
| 13 | Giá bắt tấm chắn bùn trước trái 60115-MKP-J80 HONDA CB 500                        | 60115MKPJ80 | 1  | 107,368đ |
| 14 | Bạc đệm yên xe 77103-MEE-000 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500                   | 77103MEE000 | 1  | 36,008đ  |
| 15 | Cao su ốp sau 80123-MER-D00 HONDA CB 500, REBEL 300, REBEL 500                    | 80123MERD00 | 1  | 32,410đ  |
| 16 | Bu lông 10x25 90013-GHB-710 HONDA CB 500                                          | 90013GHB710 | 1  | 33,138đ  |
| 17 | Đai ốc đầu 6 cạnh 6mm 90301-782-000 HONDA REBEL 300                               | 90301782000 | 1  | 36,008đ  |
| 18 | Đệm phẳng 6mm 94101-06700 HONDA CUB-C70, DREAM, FUTURE, SPACY, WAVE               | 9410106700  | 1  | 10,854đ  |

\* Danh sách được tạo tự động từ hệ thống [DOV Panel](#) — hiển thị tối đa 200 phụ tùng đầu tiên.

Tìm kiếm liên quan

Tất cả phụ tùng HONDA · Phụ tùng CB500X · Tất cả sơ đồ EPC

Hướng dẫn tra cứu

**Cách sử dụng sơ đồ EPC:**

- Xác định vị trí phụ tùng cần thay trên xe.
- Đối chiếu với ảnh sơ đồ EPC ở trên — mỗi phụ tùng có số thứ tự (STT).
- Tra STT trong bảng bên trên để lấy **Mã SKU** chính xác.
- Cung cấp mã SKU cho cửa hàng hoặc tra cứu online tại <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-chan-bun-truoc-cb400xa-cb500x-cb500xak-l-m-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004927> để biết giá và nơi bán.

**Trích dẫn tài liệu này**

**APA (7th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. (2026). Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CHỖN BÙN TRƯỚC (CB400XA, CB500X, CB500XAK / L / M) HONDA CB500X (2021+) (EPCDOV0004927). Truy cập ngày 06/08/2026, từ <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-chan-bun-truoc-cb400xa-cb500x-cb500xak-l-m-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004927>

**MLA (9th ed.):**

"Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CHỖN BÙN TRƯỚC (CB400XA, CB500X, CB500XAK / L / M) HONDA CB500X (2021+) (EPCDOV0004927)." *DOV Wiki Phụ Tùng*, 2026-08-06, <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-chan-bun-truoc-cb400xa-cb500x-cb500xak-l-m-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004927>. Truy cập 06/08/2026.

**Chicago (17th ed.):**

DOV Wiki Phụ Tùng. "Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE CHỖN BÙN TRƯỚC (CB400XA, CB500X, CB500XAK / L / M) HONDA CB500X (2021+) (EPCDOV0004927)." Cập nhật 2026-08-06. <https://wiki.dov.vn/epc/bo-phu-tung-f-10-catalogue-chan-bun-truoc-cb400xa-cb500x-cb500xak-l-m-honda-cb500x-2021--EPCDOV0004927>.

**Tài liệu này**

Sơ đồ EPC: BỘ PHỤ TÙNG F - 10 CATALOGUE  
CHỖN BÙN TRƯỚC (CB400XA, CB500X,  
CB500XAK / L / M) HONDA CB500X (2021+)  
(EPCDOV0004927)

**Cập nhật lần cuối**  
06/08/2026

Dữ liệu sơ đồ EPC từ <https://panel.dov.vn>. Tài liệu tự sinh — không thay thế sơ đồ EPC chính thức từ nhà sản xuất.